TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2024/HS-ST
Ngày: 12-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đinh Hải Toản

Thẩm phán: ông Ngô Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: bà Trần Thị Kim Thủy; ông Vũ Anh Tuấn; ông Vũ Xuân Kiều.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Đức Bình - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 102/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo:

- Họ và tên: Triệu A S; tên gọi khác: không; sinh ngày 16/12/1982, tại huyện B, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn K, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 6/12; dân tộc: Dao; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Tắc S1 (đã chết) và bà Đặng Thị C; có vợ là Linh Thị B và có 02 con; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 36 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 20/4/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt tại phiên tòa.

- *Luật sư bào chữa cho bị cáo* Triệu A S*:* bà Nguyễn Thị H, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Q, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Triệu A H1; sinh ngày 07/12/1988; nơi cư trú: thôn K, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

- *Luật sư trợ giúp pháp lý cho anh* Triệu A H1*:* ông Đào Bá Y, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Q, vắng mặt (có đơn xin xử án vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Anh Triệu A S2; sinh ngày 11/7/1985; nơi cư trú: thôn K, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 19/4/2024, tại nhà riêng của Triệu A S thuộc thôn K, xã Đ, huyện B; S cùng các anh Triệu A S2, sinh năm 1985 (em trai ruột S) và Triệu A H1, sinh năm 1988 (cháu họ gọi Sám bằng chú) uống rượu tại nhà S. Sau đó, anh S2 vào phòng phía ngoài cùng bên trái nhà (hướng từ cửa chính vào) nằm ngủ, anh H1 và S tiếp tục uống rượu. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi uống rượu xong, anh H1 vào phòng ngủ của anh S2, nằm cùng giường, phía bên ngoài vị trí anh S2 nằm còn Sám một mình nằm trên giường đặt ở gian phòng phía bên ngoài. Quá trình nằm trong phòng anh S2, anh H1 mở nhạc trong điện thoại với âm lượng to khiến S không ngủ được. S bảo anh H1: *"Tắt nhạc đi cho chú ngủ"*, thì anh H1 bảo: *"Không tắt đấy"*. S bảo lại anh H1: *"Có tắt được không"*, thì anh H1 nói: *"Không"*. Bực tức vì H1 không tắt điện thoại, S một mình đi xuống bếp đến khu vực phản tre ở góc bếp bên phải lấy 01 (một) con dao, dạng dao quắm, dài 44,5cm, cán dao bằng gỗ dài 19cm, có 01 lưỡi sắc rồi quay lại phòng ngủ của anh S2. Khi vào phòng, S thấy anh H1 nằm trên giường, trên tay đang cầm điện thoại. Sám không nói gì, tay phải cầm dao chém liên tiếp 06 (sáu) nhát vào vùng đầu phía sau, bên trái của anh H1. Theo bị cáo khai, trong quá trình chém anh H1, con dao bị cáo sử dụng đã tác động vào vùng ngực trái của anh H1 khiến anh H1 bị chấn thương ngực kín. Sau khi chém anh H1, S không đưa anh H1 đi cấp cứu mà ra ngoài vứt dao ở khu vực trước cửa bếp và đi đến nhà hàng xóm là anh Triệu A H1 (tên gọi khác là L) uống bia. Sau đó, anh H1 được anh Triệu A S2 phát hiện bị thương và thông báo cho người dân đưa anh H1 đi cấp cứu. Sự việc đã được ông Triệu A H1 – Trưởng thôn Khe Vang trình báo công an. Ngày 20/4/2024, Triệu A S bị bắt khẩn cấp.

Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 20/4/2024 thể hiện: Nơi xảy ra sự việc là tại nhà riêng của Triệu A S, ở thôn K, xã Đ, huyện B. Tại phòng ngủ của anh Triệu A S2 xác định vị trí anh Triệu A H1 nằm là ở phần giường phía bên ngoài hướng ra cửa phòng ngủ, phát hiện tại nơi anh H1 nằm 01 đám chất màu nâu đỏ (nghi máu) trong diện (0,31x 0,17)m, dạng vón cục bám dính trên chiếc chăn lông màu vàng (dấu vết 01). Dưới dấu vết 01, ở gầm giường có đám chất màu nâu đỏ (nghi máu) trong diện (0,35x0,42)m, dạng nhỏ giọt thành vũng bám dính trên nền phòng ngủ trên (dấu vết 02). Tại khu vực bếp có 01 phản tre KT (1,56x0,40x0,18)m kê trên 02 viên gạch. Mở rộng hiện trường, phát hiện và thu giữ 01 con dao quắm (kích thước như trên), trên lưỡi dao bám dính nhiều chất màu đỏ nghi máu, tại khoảng sân đất, cách mép trái cửa ra vào nhà ở là 11,9m. Các khu vực khác trong nhà không phát hiện dấu vết gì khác.

- *Tại bản Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số: 352, ngày 26/4/2024 của* Trung tâm P - Sở Y, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Triệu A H1 tại thời điểm giám định là 44% (*bao gồm các vết thương vùng thái dương-đỉnh- chẩm trái và chấn thương ngực kín*). Các vết thương do vật sắc; chấn thương ngực kín do vật tày tác động trực tiếp gây nên. Tổn thương mới ngày thứ 7, nạn nhân đang điều trị tại Bệnh viện, chưa đánh giá được đầy đủ tổn

thương và di chứng. Đề nghị khi điều trị ổn định ra viện phô tô toàn bộ hồ sơ bệnh án để giám định bổ sung.

- *Tại bản Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên cơ thể người sống số 615A, ngày 12/7/2024 của* Trung tâm P kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Triệu A H1 tại thời điểm giám định là 44%.

+ Cơ chế tổn thương: Các vết thương nêu trên do vật sắc tác động trực tiếp; chấn thương ngực do vật tày gây nên. Gãy xương sườn 9, 10 do chấn thương gây nên, không phải do quá trình cấp cứu điều trị vì hồ sơ bệnh án Trung tâm y tế huyện B và Trung tâm y tế huyện T không ghi nhận suy hô hấp và suy tuần hoàn, không thực hiện kỹ thuật ép tim ngoài lồng ngực. Mặt khác, chụp phim X-quang lồng ngực khó phát hiện xương gãy, bệnh viện đa khoa tỉnh Q chụp CT-Scanner lồng ngực thấy rõ đường gãy xương sườn 9,10 bên trái. Chấn thương sọ não tụ máu ngoài màng cứng, gãy xương chẩm trái lan lên phần đá xương thái dương trái, sau khi chấn thương nạn nhân tỉnh, G 15 điểm, đồng tử hai bên đều 2mm, phản xạ ánh sáng dương tính, được cấp cứu kịp thời nên không nguy hiểm đến tính mạng.

- *Tại bản Kết luận giám định số 982, ngày 27/6/2024 của* Phòng K - Công an tỉnh Q kết luận: Trên con dao gửi giám định có dấu vết máu của Triệu A H1. Các dấu vết máu thu tại hiện trường gửi giám định là máu của Triệu A H1.

- *Tại bản Kết luận giám định vật gây thương tích số 615B, ngày 12/7/2024 của Trung tâm pháp y* – Sở Y kết luận: Con dao dạng quắm như đã mô tả ở trên gửi giám định có khả năng gây ra 06 vết thương vùng đầu của Triệu A H1. Chấn thương ngực do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Cơ quan điều tra đã cho bị cáo Triệu A S thực nghiệm điều tra, kết quả bị cáo thực hiện các hành vi chém anh H1 phù hợp như nội dung vụ án đã nêu.

Bản Cáo trạng số 5330/CT-VKSQN-P2 ngày 07/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Triệu A S về tội *"Giết người"* quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo thừa nhận bị truy tố, xét xử về tội*"Giết người"* là đúng, không oan vì trong lúc bực tức, suy nghĩ nông nổi bị cáo đã có hành vi dùng dao chém nhiều nhát vào vùng đầu và người của anh Triệu A H1 làm anh H1 tổn hại 44% sức khỏe. Bị cáo khẳng định lời khai tại cơ quan Công an là chính xác, khách quan, không bị đe dọa ép buộc và có sự tham gia của Luật sư bào chữa. Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại của anh Triệu A H1, bị cáo đồng ý bồi thường.

Bị hại là anh Triệu A H1 đồng ý với nội dung truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Triệu A S. Về bồi thường dân sự, anh yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh tổng số tiền 135.000.000đ (một trăm ba mươi lăm triệu đồng) bao gồm các chi phí điều trị và thiệt hại sức khỏe. Về trách nhiệm hình sự, anh H1 đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh: tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với kết luận điều tra, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm

truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Triệu A S phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 57 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Triệu A S từ 12 đến 13 năm tù, chấp nhận thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại, đề nghị bị cáo phải bồi thường cho anh Triệu A S số tiền 135.000.000đồng; đề nghị xử lý án phí, vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận.

Luật sư bào chữa cho bị cáo có quan điểm: đồng ý về tội danh, điều luật đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đối với bị cáo và không có ý kiến gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo tỏ ra rất ăn năn hối hận về hành vi của mình và đã thành khẩn khai báo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kính tế đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế; chấp nhận bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Đề nghị xử phạt bị cáo với mức thấp nhất để sớm trở về với xã hội.

Bị hại không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng xin lỗi bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Q, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo, Luật sư bào chữa, đại diện bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; bị cáo khẳng định lời khai nhận của mình trong quá trình điều tra là đúng sự thật, thừa nhận bị truy tố, xét xử về tội danh đã nêu và viện dẫn trong Cáo trạng là đúng người, đúng tội; phù hợp với các bản kết luận giám định của Phòng K Công an tỉnh Q và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, đã được làm rõ tại phiên tòa, do đó đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 19/4/2024, tại thôn K, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh, do mâu thuẫn nhỏ trong sinh hoạt, Triệu A S đã dùng 01 con dao quắm dài 44,5cm, có 01 lưỡi sắc chém 06 (sáu) nhát liên tiếp vào vùng đầu phía sau, bên trái của anh Triệu A H1, phần cán dao còn tác động vào vùng ngực trái của anh H1, gây tổn hại 44% (bốn mươi bốn phần trăm) sức khỏe.

Nguyên nhân của vụ án xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống, bị cáo Triệu A S đã dùng dao chém nhiều nhát vào vùng đầu và người của anh Triệu A

H1. Đây là các vùng trọng yếu của cơ thể con người, việc anh Triệu A H1 không chết mà chỉ bị tổn hại 44% sức khỏe là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong điều kiện đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và phạm tội do lỗi cố ý. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Giết người" với tình tiết định khung *"Có tính chất côn đồ"* quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 như bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã nêu là có căn cứ, đúng pháp luật. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo cũng như có tác dụng răn đe, giáo dục trong đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

* Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có.

* Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần cho bị cáo. Mặt khác, hành của bị cáo thực hiện thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nên được áp dụng Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa anh Triệu A H1 yêu cầu bị cáo Triệu A S phải bồi thường tổng số tiền 135.000.000đ (một trăm ba mươi lăm triệu đồng). bị cáo Triệu A S đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Xét thấy, các bên tự thỏa thuận về việc bồi thường phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm 01 con dao quắm chiều dài cả cán và lưỡi dao là 44,5cm, cán dao bằng gỗ dài 19cm, lưỡi dao bằng kim loại. Đây là con dao mà Triệu A S dùng để chém anh Triệu A H1, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: bị cáo Triệu A S phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Triệu A S 12 (mười hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584; 585; 586; 590; 593; 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự: buộc bị cáo Triệu A S bồi thường cho anh Triệu A H1 số tiền 135.000.000đ (một trăm ba mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 gói còn nguyên niêm phong bên trong có: 01 con dao quắm chiều dài cả cán và lưỡi dao là 44,5cm, cán dao bằng gỗ dài 19cm, lưỡi dao bằng kim loại, một cạnh lưỡi dao sắc bén, đầu lưỡi dao cong, lưỡi dao bản rộng nhất 3cm.

(Tình trạng vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng số 14 ngày 25/10/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC01) Công an tỉnh Q *và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh).*

4. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Triệu A S phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 6.750.000đ (sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Án xử công khai, báo cho bị cáo, bị hại biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo; bị hại;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Cấp Cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT - CA tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS – CA tỉnh Quảng Ninh;
- TTG CA tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Hải Toản